

BÁO CÁO KẾT QUẢ

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới của ngành Ngân hàng Hà Tĩnh tháng 5/2015

Kính gửi:

- Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện CT MTQG XDNTM;
- Văn phòng Điều phối thực hiện CT MTQG XDNTM.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (gọi tắt là CT MTQG XDNTM), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh (viết tắt NHNN tỉnh) báo cáo tình hình triển khai thực hiện của ngành Ngân hàng trong việc cung ứng vốn tín dụng đối với 235 xã xây dựng nông thôn mới (XDNTM) trên địa bàn trong tỉnh tháng 5/2015 như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành liên quan đến CTMTQG XDNTM:

- Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, cơ chế chính sách liên quan đến CT MTQG XDNTM.

- Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện các văn bản về chính sách tín dụng đối với ngư dân và thủy hải sản theo Nghị định 67/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ, Thông tư số 22/TT-NHNN ngày 15/8/2014 của Thống đốc và chỉ đạo của UBND tỉnh. NHNN tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị triển khai Nghị định 67 trên địa bàn, tuy nhiên do điều kiện công việc nên UBND tỉnh đã tạm hoãn cuộc Hội nghị và sẽ tổ chức trong thời gian tới.

- Tiếp tục theo dõi sát việc triển khai chương trình cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp theo Quyết định 1050/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tập trung chỉ đạo Ngân hàng Ngoại thương Hà Tĩnh chủ động hỗ trợ, tư vấn cho khách hàng về thủ tục, hồ sơ các dự án để trình vay vốn ngân hàng, tiến hành thẩm định, bố trí nguồn vốn và giải ngân kịp thời theo tiến độ thực hiện dự án, đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình trong thời gian tới.

- Chủ trì, phối hợp với NHNo&PTNT tỉnh trao tặng 01 nhà tình nghĩa cho đối tượng hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh trị giá 30 triệu đồng.

- Về chế độ báo cáo: Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất liên quan đến CTMTQG XDNTM như: BC tình hình cho vay XDNTM trên địa bàn, BC sơ kết 5 năm kết quả thực hiện Quyết định 63/2010/QĐ-TTg, Quyết định 65/2011/QĐ-TTg và Quyết định 68/2013/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp (theo điểm 6 công văn số 927/SNN-PTNT ngày 27/5/2015 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh), BC phục vụ kiểm toán nhà nước về tín dụng trên địa bàn nông thôn trong giai đoạn xây dựng nông thôn mới từ năm 2010 – 2014 và 5 tháng đầu năm 2015 (theo văn bản số 133/VPĐP – ĐPNV ngày 04/6/2015 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh)...

2. Kết quả cung ứng vốn tín dụng đối với 235 xã XDNTM trên địa bàn đến 31/5/2015:

Qua tổng hợp báo cáo của các NHTM, NHCSXH và các QTDNDCS, đến 31/5/2015 của 235 xã trên địa bàn tỉnh:

- 5 tháng đầu năm 2015: DSCV đạt 5.715,83 tỷ đồng, DSTN: 4.937,93 tỷ đồng.

- Dự nợ cho vay đối với 235 xã đến 31/5/2015 là 12.585,68 tỷ đồng (trong đó ngắn hạn: 6.216,95 tỷ đồng, trung dài hạn: 6.368,73 tỷ đồng), tăng 0,87% so với dự nợ cuối tháng trước và tăng 7,69% so với đầu năm (tăng cao hơn dự nợ chung, dự nợ của toàn địa bàn tăng 5,30% so đầu năm), chiếm 88,40% dự nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của toàn địa bàn (Dự nợ cho vay lĩnh vực No&NT đến 31/5/2015 đạt 14.236,55 tỷ đồng, tăng 8,46% so đầu năm); tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,43% trong tổng dự nợ cho vay đối với 235 xã (tỷ lệ nợ xấu toàn địa bàn là 1,83%). Số khách hàng còn dự nợ: 236.935 (hộ dân: 236.478, doanh nghiệp: 457).

(Chi tiết tại biểu số 01, 02 đính kèm)

3. Kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất từ nguồn vốn CTMTQG XDNTM (theo QĐ 26, 09 và 23 của UBND tỉnh) đến 31/5/2015:

- Trong tháng 5/2015: DSCV được HTLS đạt 114,65 tỷ đồng, số tiền lãi phải hỗ trợ 3,89 tỷ đồng với 709 lượt khách hàng được HTLS.

- Lũy kế từ 21/6/2012 (ngày QĐ 26 có hiệu lực) đến 31/5/2015: DSCV đạt 2.073,09 tỷ đồng, lũy kế số tiền lãi đã và sẽ hỗ trợ 83,71 tỷ đồng với 22.681 lượt khách hàng được HTLS (trong đó có 22 lượt doanh nghiệp, 54 lượt HTX, 63 lượt chủ trang trại và 22.542 lượt cá nhân, hộ gia đình).

- Dự nợ thời điểm 31/5/2015 đạt 1.173,66 tỷ đồng với 12.687 khách hàng còn dự nợ (trong đó: 10 DN, 20 HTX, 35 chủ trang trại, 12.622 cá nhân, hộ gia đình).

- Đến 31/5/2015 có 04 NHTM và 22 QTDND cho vay HTLS theo QĐ 23 gồm: NHNo&PTNT: dự nợ 1.012,80 tỷ đồng với 11.486 KH còn dự nợ; NHCT HT: dự nợ 17,63 tỷ đồng với 16 KH còn dự nợ; NHNT HT: dự nợ 22,49 tỷ đồng với 15 KH còn dự nợ; NH Á Châu: dự nợ 32,40 tỷ đồng với 63 KH còn dự nợ và các QTDNHCS: dự nợ 88,34 tỷ đồng với 1.107 KH còn dự nợ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, cơ chế chính sách liên quan đến CTMTQG XDNTM trong ngành Ngân hàng HT, Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng Hà Tĩnh hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức XDNTM”. Tăng cường công tác tuyên truyền các cơ chế, chính sách liên quan đến XDNTM, hỗ trợ lãi suất trên các phương tiện truyền thông (Báo Hà Tĩnh, Đài phát thanh & Truyền hình tỉnh, trang website của NHNN tỉnh) để người dân nắm thông tin, chủ động trong quan hệ tín dụng với các TCTD.

2. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện chính sách tín dụng đối với ngư dân và thủy hải sản theo Nghị định 67/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ, Thông tư số 22/TT-NHNN ngày 15/8/2014 của Thống đốc và chỉ đạo của UBND tỉnh; chính sách cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn theo Quyết định 1050/QĐ-NHNN ngày 28/5/2014 của NHNN VN.

3. Đối với công tác tài trợ, đỡ đầu:

- Chủ trì, phối hợp với 05 NHTMCP đồng tài trợ (Techcombank CN HT, VPBank CN HT, MaritimeBank CN HT, Bắc Á Bank CN HT và HDBank HT) thực hiện kế hoạch tài trợ, đỡ đầu đã ký đối với xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, giúp xã về đích đúng lộ trình.

- Theo dõi tiến độ thực hiện các cam kết tài trợ, đỡ đầu đã ký giữa các NHTM và các xã XDNTM, đôn đốc các NHTM báo cáo kết quả tài trợ, đỡ đầu, từ thiện, an sinh XH về NHNN tỉnh để kịp thời tổng hợp báo cáo NHTW, UBND tỉnh và Văn phòng điều phối tỉnh.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình cho vay tại các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và báo cáo đột xuất gửi NHNN VN, Ban Chỉ đạo CT MTQG XDNTM tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định và có chất lượng. / *Uey*

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Đ/c Lê Đình Sơn - CT UBND tỉnh (đề b/c);
- Đ/c Nguyễn Hồng Lĩnh - PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Ban Giám đốc NHNN (VB điện tử);
- Tổ Công tác NTM của ngành NH;
- Lưu: VT, TH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
CHINHÀNH
TỈNH
HÀ TĨNH
Lê Đức Tuấn



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHO VAY (THEO MỤC ĐÍCH, CHƯƠNG TRÌNH VAY)
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN**

Tháng 5/2015

(Kèm theo báo cáo số 420/NHNN-HT14 ngày 12/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng, %, hộ dân, doanh nghiệp

Chi tiêu	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Dư nợ đến cuối tháng báo cáo				Trong đó:		Dư nợ xấu (Nhóm 3-5)	Số khách hàng còn dư nợ	
			Tổng dư nợ	% +/- so với đầu năm	% +/- so cuối tháng trước	Ngắn hạn	Trung, dài hạn	Hộ dân		Doanh nghiệp	
I phân theo mục đích, chương trình cho vay	5 715 838	4 937 933	12 585 685	7,69	0,87	6 216 951	6 368 734	54 544	236 478	457	
1 Cho vay hộ sản xuất kinh doanh	4 208 274	3 803 125	7 544 460	6,24	1,05	4 606 780	2 937 680	39 345	96 804	281	
2 Cho vay làm đường nông thôn	0	9 000	61 211	0,00	0,00	28 757	32 454	0	0	18	
3 Cho vay xây dựng hệ thống thủy lợi	0	0	38 832	0,00	0,00	22 306	16 526	0	0	8	
4 Cho vay xây dựng hệ thống trạm điện	0	0	6 628	0,00	0,00	6 628	0	0	0	9	
5 Cho vay xây dựng chợ nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
6 Cho vay xây dựng nhà ở	569 492	528 996	1 275 128	2,40	1,06	686 804	588 324	6 958	30 115	41	
7 Cho vay hộ nghèo	39 256	71 128	726 459	-4,20	-2,14	156	726 303	1 990	24 973	0	
8 Cho vay nước sạch và VSM/TNT	64 569	28 338	315 549	12,97	8,72	20	315 529	160	29 589	0	
9 Cho vay khác	834 247	497 346	2 617 418	19,21	0,26	865 500	1 751 918	6 091	54 997	100	
II Tổng cho vay chung toàn địa bàn	17 822 853	16 687 760	23 725 566	5,30	1,19	13 819 042	9 906 524	434 088			

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 6 năm 2015

LẬP BIỂU

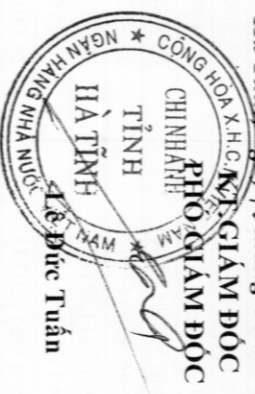
KIỂM SOÁT

[Signature]

Bùi Hồng Thủy Linh

[Signature]

Bùi Thị Huệ



Trần Đức Tuấn

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH HÀ TĨNH

Biểu số 02

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHO VAY XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN
(PHÂN THEO NHÓM XÃ VỀ ĐÍCH HÀNG NĂM)

Tháng 5 Năm 2015

(Kèm theo báo cáo số 4/20 /NHNN-HT14 ngày 12/6/2015 của Ngân hàng Nhà nước tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng, hộ dân, doanh nghiệp

Theo nhóm xã	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Dự nợ đến cuối tháng				Số khách hàng còn dư nợ	Doanh nghiệp	
			Tổng dư nợ	Trong đó:		Dự nợ xấu (Nhóm 3-5)			
				% +/- so cuối tháng trước	Ngắn hạn				Trung, dài hạn
I. Các xã đã được UBND tỉnh công nhận về đích, lũy kế đến cuối năm 2014	644 507	502 744	1 493 647	-0,20	812 872	680 775	5 211	26 328	46
1. Xã Tùng Anh (Đức Thọ) (2013)	25 063	26 582	56 212	-2,76	24 720	31 492	6	912	1
2. Xã Thiên Lộc (Can Lộc) (2013)	33 277	22 380	68 732	-0,85	40 979	27 753	3	1 311	1
3. Xã Thuận Lộc (TX. Hồng Lĩnh) (2013)	5 927	5 276	28 867	-0,39	5 751	23 116	136	1 122	2
4. Xã Thạch Hạ (TP. Hà Tĩnh) (2013)	35 137	16 956	68 341	0,93	44 374	23 967	415	787	14
5. Xã Cẩm Bình (Cẩm Xuyên) (2013)	32 665	23 622	92 827	0,17	64 490	28 337	589	1 964	1
6. Xã Thạch Châu (Lộc Hà) (2013)	43 767	39 125	84 309	-0,87	44 374	39 935	309	1 224	2
7. Xã Kỳ Tân (Kỳ Anh) (2013)	69 732	45 253	84 238	0,41	50 530	33 708	365	1 414	6
8. Xã Kỳ Trung (Kỳ Anh) (2014)	5 705	5 325	25 976	0,58	12 222	13 754	50	435	2
9. Xã Kỳ Phương (Kỳ Anh) (2014)	14 471	9 646	58 920	0,16	36 919	22 001	-	533	3
10. Xã Thạch Môn (TP. Hà Tĩnh) (2014)	16 382	12 414	30 883	-12,10	20 437	10 446	558	502	4
11. Xã Xuân Mỹ (Nghị Xuân) (2014)	13 886	10 931	39 700	0,21	15 686	24 014	326	796	-
12. Xã Xuân Viên (Nghị Xuân) (2014)	13 242	13 305	43 429	-0,23	13 636	29 792	294	845	-
13. Xã Thạch Bằng (Lộc Hà) (2014)	85 299	66 567	156 256	0,37	100 592	55 664	490	1 729	2
14. Xã Hương Minh (Vũ Quang) (2014)	7 345	8 124	25 314	-1,12	2 678	22 636	5	735	-
15. Xã Sơn Châu (Hương Sơn) (2014)	21 894	8 091	42 136	3,12	18 346	23 790	50	583	-
16. Xã Sơn Kim I (Hương Sơn) (2014)	62 732	64 268	133 674	-1,18	102 878	30 796	60	1 185	1
17. Xã Khánh Lộc (Can Lộc) (2014)	11 446	6 052	37 319	0,41	14 536	22 783	21	942	2
18. Xã Thanh Lộc (Can Lộc) (2014)	6 179	5 988	29 090	0,61	5 369	23 721	7	951	-
19. Xã Thạch Tân (Thạch Hà) (2014)	24 008	5 937	50 560	0,60	22 108	28 452	421	1 042	1
20. Xã Thạch Long (Thạch Hà) (2014)	15 596	4 081	32 559	2,78	12 325	20 234	4	784	1
21. Xã Hương Trà (Hương Khê) (2014)	3 053	7 290	30 791	-3,51	11 389	19 402	58	806	-
22. Xã Gia Phố (Hương Khê) (2014)	5 396	10 612	37 484	-1,50	17 075	20 409	104	1 294	-

Theo nhóm xã	Doanh số cho vay lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Doanh số thu nợ lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Tổng dư nợ		%+/- so cuối tháng trước	Trong đó:		Dư nợ xấu (Nhóm 3-5)	Số khách hàng còn dư nợ	
			Ngắn hạn	Trung, dài hạn		Hộ dân	Doanh nghiệp			
III. Các xã còn lại của tỉnh (Tổng số xã - mục I - mục II)	4 560 127	4 019 785	9 614 336	0,87	4 552 647	5 061 689	43 918	186 137	369	
1-Huyện Kỳ Anh	961 943	851 545	1 828 633	1,83	957 246	871 387	8 709	30 129	68	
2-Huyện Cẩm Xuyên	383 109	305 829	902 882	3,09	421 206	481 676	3 397	22 534	7	
3-Huyện Thạch Hà	270 667	277 924	690 464	-0,85	266 909	423 555	3 183	19 990	3	
4-Huyện Can Lộc	257 674	211 554	703 452	-1,11	254 672	448 780	1 081	18 575	11	
5-Huyện Lộc Hà	331 580	308 119	751 617	2,76	403 506	348 111	4 034	13 899	8	
6-Huyện Nghi Xuân	381 542	376 005	776 350	0,24	409 177	367 173	3 640	13 447	9	
7-Huyện Đức Thọ	310 318	344 853	641 676	0,36	236 626	405 050	1 192	14 818	18	
8-Huyện Hương Khê	386 705	337 145	878 265	0,87	438 621	439 644	6 153	17 149	10	
9-Huyện Hương Sơn	369 245	293 824	851 104	1,82	325 657	525 447	4 515	21 727	19	
10-Huyện Vũ Quang	82 019	76 163	214 751	-0,01	25 715	189 036	1 811	4 630	7	
11-TP. Hà Tĩnh	645 553	434 677	1 102 924	1,84	611 651	491 273	4 456	6 657	164	
12-TX. Hồng Lĩnh	179 772	202 147	272 218	-9,97	201 661	70 557	1 747	2 582	45	
Tổng cộng cho vay 235 xã xây dựng NTM	5 715 838	4 937 933	12 585 685	0,87	6 216 951	6 368 734	54 544	236 478	457	

LẬP BIỂU

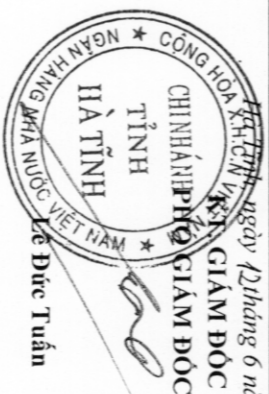
Bui Hong Thuy Linh

Bui Hồng Thủy Linh

KIỂM SOÁT

Bui Thi Huê

Bùi Thị Huệ



ngày 12 tháng 6 năm 2015

Lê Đức Tuấn

